

Số: 296/BC-CTK

Vĩnh Phúc, ngày 25 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Phúc tháng 6 và 6 tháng đầu năm 2020

Năm 2020 là năm cuối, năm bản lề của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2016 - 2020, là năm có nhiều sự kiện, kỷ niệm những ngày lễ lớn, như: 90 năm thành lập Đảng cộng sản Việt Nam, 75 năm thành lập nước, 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 70 năm ngày thành lập tỉnh Vĩnh Phúc và tổ chức đại hội Đảng bộ các cấp... Do đó ngay từ đầu năm, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung các nguồn lực phân đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới virus corona (Covid-19) đã bùng phát lan rộng ra nhiều nước trên thế giới, ảnh hưởng toàn diện đến các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đẩy nền kinh tế toàn cầu trước nguy cơ rơi vào tình trạng suy thoái. Trong nước, dịch Covid-19 đã làm tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực bị suy giảm hoặc tăng thấp so với cùng kỳ, tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao. Tỉnh Vĩnh Phúc là một trong số các địa phương có ca bệnh đầu tiên của cả nước, đã chịu ảnh hưởng nặng bởi đại dịch, các hoạt động sản xuất kinh doanh đình trệ, gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, ảnh hưởng lớn đến tâm lý và đời sống nhân dân.

Trong bối cảnh đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện “mục tiêu kép” - vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì và phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách của Chính phủ về hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nên tình hình kinh tế của tỉnh 6 tháng đầu năm 2020 tuy có suy giảm so với cùng kỳ năm 2019 nhưng các nhiệm vụ đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, các hoạt động văn hóa xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn được đảm bảo. Tình hình cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Về tăng trưởng kinh tế

Đại dịch Covid-19 diễn biến ngày càng nghiêm trọng, khó lường, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới.

Tỉnh Vĩnh Phúc với nền kinh tế có tỷ trọng khu vực FDI cao, đã và đang hội nhập sâu rộng, độ mở lớn, tính tự chủ và khả năng chống chịu còn hạn chế do đó đã chịu ảnh hưởng nặng bởi đại dịch, hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế bị suy giảm; các hoạt động sản xuất kinh doanh đình trệ, gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại. Kinh tế Vĩnh Phúc lần đầu tiên có mức tăng trưởng âm trong 6 tháng đầu năm kể từ năm 2009. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2020 ước giảm 2,70% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành công nghiệp, xây dựng giảm 5,24%, ngành dịch vụ giảm 4,04%, riêng ngành Nông lâm nghiệp và thủy sản duy trì được mức tăng 1,02% so với cùng kỳ năm 2019. Cụ thể tăng trưởng các ngành như sau:

1.1. Tăng trưởng khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản

Trong sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, dịch Covid-19 ảnh hưởng chủ yếu đến việc xuất khẩu các sản phẩm của ngành này sang thị trường Trung Quốc và một số nước như dưa hấu, thanh long, sầu riêng... Trên phạm vi cả nước, việc xuất khẩu sẽ gặp khó khăn khi thông thương nội địa và quốc tế của Trung Quốc và một số nước bị đình trệ do tác động của dịch bệnh. Tuy nhiên, đối với ngành nông nghiệp Vĩnh Phúc, sản phẩm chủ yếu phục vụ thị trường nội địa nên không bị tác động lớn của dịch Covid-19. Bên cạnh đó, các cơ chế chính sách hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp theo Nghị Quyết số 201/2015/NQ-HĐND của Hội đồng Nhân dân tỉnh tiếp tục được thực hiện có hiệu quả.

Trong trồng trọt, cơ cấu cây trồng trên địa bàn tỉnh đã có sự chuyển biến rõ nét, nên mặc dù diện tích gieo trồng tiếp tục xu hướng giảm nhưng giá trị sản xuất của ngành trồng trọt 6 tháng đầu năm vẫn đạt mức tăng trưởng 0,14%, chủ yếu do sản lượng rau các loại (với cơ cấu chiếm trên 30% tổng giá trị ngành trồng trọt) đạt mức tăng 10,69% so với cùng kỳ.

Trong chăn nuôi: Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi bò (đặc biệt chăn nuôi bò sữa) trên địa bàn tiếp tục phát triển mạnh. Sản lượng tăng khá so với cùng kỳ: sản lượng thịt gia cầm tăng 7,54%, trứng tăng 7,76%, sữa bò tươi tăng 34,50%... Chăn nuôi lợn có xu hướng dần hồi phục. Tuy nhiên, việc tái đàn vẫn gặp không ít khó khăn do giá con giống quá cao, nguồn cung cấp con giống từ các cơ sở chăn nuôi uy tín, đảm bảo an toàn còn hạn chế.

1.2. Tăng trưởng khu vực công nghiệp - xây dựng

Sản xuất công nghiệp - xây dựng Quý I năm 2020 mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nhưng các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã chủ động ứng phó, khắc phục khó khăn. Các doanh nghiệp cũng đã dự trữ nguồn nguyên liệu từ cuối năm 2019 và sản xuất theo các đơn hàng đặt trước, không có doanh nghiệp phải tạm ngừng hay giảm năng lực sản xuất. Sang tháng Tư, thực hiện nghiêm các chính sách, biện pháp về phòng chống dịch, các doanh nghiệp phải

bố trí thời gian sản xuất theo lịch luân phiên, một số doanh nghiệp đã thực hiện tạm ngừng sản xuất 15 ngày theo thời gian cách ly toàn xã hội. Dịch bệnh kéo dài sang quý II đã khiến nhiều ngành sản xuất có chuỗi cung ứng bị gián đoạn, máy móc thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất bị thiết hụt; đơn hàng bị cắt giảm, sự sụt giảm nhu cầu tiêu thụ dẫn tới sản lượng sản xuất giảm mạnh. Hiện nay, sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã từng bước khôi phục trở lại. Tuy nhiên, vẫn gặp nhiều khó khăn đặc biệt đối với những doanh nghiệp FDI do tình hình dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp tại các nước trên thế giới đã ảnh hưởng đến nhiều ngành sản xuất có chuỗi cung ứng toàn cầu như linh kiện điện tử, lắp ráp ô tô, xe máy, may mặc, giày da... Chỉ số IIP quý II giảm tới 24,68% so với cùng kỳ năm trước, kéo theo 6 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp giảm 9,65% so với cùng kỳ, thấp nhất trong 10 năm trở lại đây. Tình hình một số ngành kinh tế chủ lực của tỉnh như sau:

+ Ngành sản xuất linh kiện điện tử: Gặp rất nhiều khó khăn do tiêu thụ sản phẩm phụ thuộc vào Samsung hoặc các đối tác xuất khẩu tại nước ngoài, thị trường xuất khẩu lớn nhất là Hàn Quốc hiện chưa mở cửa trở lại sau đại dịch. Quý I/2020 các doanh nghiệp chịu tác động nhưng không lớn; sang Quý II/2020 chịu tác động mạnh do nguyên liệu đầu vào, thị trường tiêu thụ sản phẩm gặp khó khăn, nhiều doanh nghiệp hoạt động cầm chừng, không có đơn hàng, phải cho công nhân nghỉ việc luân phiên hoặc dừng hoạt động. Chỉ số sản xuất của ngành này trong 6 tháng đầu năm giảm 3,69% so với cùng kỳ năm trước. Ước tăng trưởng 6 tháng đầu năm của ngành linh kiện điện tử giảm 1,49%, làm giảm tăng trưởng chung 0,27 điểm %.

+ Các doanh nghiệp thuộc ngành sản xuất ô tô và xe máy đứng trước hàng loạt các khó khăn như thị trường tiêu thụ bị thu hẹp do phải cạnh tranh với xe nhập khẩu; hàng tồn kho nhiều trong khi nhu cầu thị trường xuống thấp; mặt khác, trong tháng Tư, thực hiện lệnh cách ly toàn xã hội nên một số doanh nghiệp đã phải cho công nhân tạm nghỉ toàn bộ trong 15 ngày, một số doanh nghiệp khác bố trí cho nghỉ luân phiên hoặc cắt giảm hợp đồng lao động do không đảm bảo được việc làm cho người lao động. Chỉ số sản xuất 6 tháng của hai ngành này giảm lần lượt 27,88% và 8,48% so với cùng kỳ năm trước. Ước 6 tháng đầu năm, tăng trưởng ngành ô tô giảm 27,07% làm giảm tăng trưởng chung của tỉnh 1,08 điểm %, ngành xe máy giảm 17,10% làm giảm tăng trưởng chung của tỉnh 1,91 điểm %.

Các ngành công nghiệp còn lại như ngành sản xuất kim loại, sản xuất khoáng phi kim loại, giày da, may mặc... đều bị ảnh hưởng, sản lượng sản xuất giảm hoặc tăng thấp so với cùng kỳ.

1.3. Tăng trưởng khu vực dịch vụ

Các ngành dịch vụ, đặc biệt là ngành thương mại, vận tải, lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành là những ngành bị ảnh hưởng trực tiếp nhất do tác động từ dịch bệnh Covid-19. Trước những diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, nhiều hoạt động giao thương, dịch vụ, thương mại trên địa bàn tỉnh có xu hướng sụt giảm, hoặc tăng thấp so với cùng kỳ. Các hoạt động lễ hội đầu xuân bị hoãn hủy, lượng khách đi thăm quan du lịch giảm mạnh. Hoạt động vận tải hàng hóa diễn ra chậm do người dân hạn chế di chuyển, nhu cầu vận tải nguyên vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh thời điểm đầu năm thấp. Sáu tháng đầu năm 2020, tăng trưởng các ngành dịch vụ giảm 4,04% so với cùng kỳ, làm giảm tăng trưởng chung của tỉnh 0,85 điểm %. Trong đó: ngành bán buôn bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy giảm 8,00%; ngành vận tải kho bãi giảm 28,10%, ngành dịch vụ lưu trú ăn uống giảm 29,98% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức sụt giảm thấp nhất từ trước đến nay. Với tỷ trọng giá trị 3 ngành chiếm tới 35,24% tổng giá trị tăng thêm các ngành dịch vụ, sự sụt giảm tăng trưởng của 3 ngành làm giảm tăng trưởng chung 1,33 điểm %.

Tác động của Covid-19 tới một số ngành dịch vụ có yếu tố thị trường là rất lớn, tuy nhiên đối với các ngành dịch vụ khác, đặc biệt các ngành sử dụng ngân sách nhà nước như y tế, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông... thì tăng trưởng không có nhiều biến động, thậm chí có thể tăng cao hơn mức tăng cùng kỳ: ngành thông tin truyền thông tăng 5,63%; ngành y tế và trợ giúp xã hội tăng 11,79%; ngành hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 7,02%...

2. Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm

Thực hiện chủ trương của Chính phủ, UBND tỉnh đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trước tác động của Covid-19 như: Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ cho khách hàng; gia hạn nộp thuế, miễn tiền chậm nộp cho doanh nghiệp; mở rộng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tập trung đơn giản hóa, giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp... Tuy nhiên, do sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh giảm sút nên thu ngân sách nhà nước và tăng trưởng tín dụng trong tháng có xu hướng giảm.

2.1. Tình hình thu, chi ngân sách nhà nước

Theo số liệu của Kho bạc Nhà nước tỉnh tính đến ngày 15/6/2020, tổng thu ngân sách của tỉnh đạt 13.215 tỷ đồng, đạt 37,58% so với dự toán, trong đó thu nội địa đạt 11.586 tỷ đồng bằng 39,47% dự toán. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 1.587 tỷ đồng, bằng 38,23% dự toán.

Chi ngân sách Nhà nước tập trung bảo đảm các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, y tế và duy trì hoạt động quản lý nhà nước của địa

phương. Tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 9.227 tỷ đồng. Trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 4.897 tỷ đồng (bao gồm cả tạm ứng), chi thường xuyên đạt 4.310 tỷ đồng. Nhìn chung, công tác quản lý chi ngân sách đã được tăng cường, kiểm soát chi chặt chẽ, quản lý chi theo dự toán, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bảo đảm các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.2. Hoạt động ngân hàng, tín dụng

Sáu tháng đầu năm, mặt bằng lãi suất cho vay và lãi suất huy động đều có xu hướng giảm trong đó, lãi suất cho vay phổ biến từ 4,5-10,5%/năm đối với từng kỳ hạn và đối tượng. Lãi suất huy động bằng VNĐ phổ biến từ 0,2-7,2%/năm đối với từng kỳ hạn.

Tổng nguồn vốn huy động dự kiến đến cuối tháng Sáu, ước đạt 78.000 tỷ đồng, giảm 3,46% so với cuối năm 2019. Nguồn huy động giảm chủ yếu là do huy động từ các tổ chức kinh tế (TCKT) giảm mạnh (giảm 8.495 tỷ đồng so với cuối năm 2019). Nguyên nhân là do dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh, làm giảm nguồn tiền gửi của doanh nghiệp. Mặt khác, tháng Tư là tháng quyết toán của các doanh nghiệp Nhật Bản, một số doanh nghiệp FDI chuyển lợi nhuận về nước... đã khiến nguồn huy động từ tiền gửi các TCKT trên địa bàn giảm. Tuy nhiên, tiền gửi tiết kiệm của dân cư và phát hành giấy tờ có giá tăng trưởng tốt (tăng tới 11,86%, tương đương với 5.547 tỷ đồng so với cuối năm 2019), xu hướng tiền gửi tiết kiệm tiếp tục được người dân tin tưởng lựa chọn, cho thấy dòng tiền chảy vào hệ thống ngân hàng để tái đầu tư nền kinh tế thay vì chảy vào các lĩnh vực khác như vàng, ngoại tệ, bất động sản... Ngoài nguồn vốn huy động tại địa phương, các tổ chức tín dụng trên địa bàn nhận vốn điều hoà từ Hội sở chính để tăng nguồn, bù đắp thanh khoản, đáp ứng các nhu cầu vốn của nền kinh tế.

Tổng dư nợ cho vay đến cuối tháng Sáu ước đạt 80.000 tỷ đồng, tăng 2,54% so với cuối năm 2019. Trong đó, dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 52.000 tỷ đồng, tăng 2,19%, chiếm 65% tổng dư nợ; dư nợ cho vay trung và dài hạn đạt 28.000 tỷ đồng, tăng 3,18% so với cuối năm 2019 và chiếm 35% tổng dư nợ. Cơ cấu tín dụng tăng trưởng hợp lý, phần lớn là cho vay các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và đầu tư phát triển (chiếm tỷ lệ 86,2 % tổng dư nợ); cho vay lĩnh vực phi sản xuất (như tiêu dùng, bất động sản và sử dụng thẻ tín dụng...) chiếm tỷ lệ 11,98% tổng dư nợ. Phân theo đối tượng vay vốn, dư nợ tập trung chủ yếu vào khu vực hộ gia đình, tư nhân, cá thể (chiếm 50,08% dư nợ), góp phần tạo công ăn việc làm, cải thiện kinh tế hộ gia đình; khu vực doanh nghiệp tư nhân, công ty cổ phần, công ty TNHH, DN FDI... (chiếm 49,82% dư nợ), hỗ trợ khu vực doanh nghiệp ổn định sản xuất và mở rộng kinh doanh.

Nợ xấu có xu hướng tăng, ước đến hết tháng Sáu là 990 tỷ, chiếm 1,24% trên tổng dư nợ, nguyên nhân do hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh

ng nghiệp, hộ gia đình, người dân gặp khó khăn, không có nguồn trả nợ ngân hàng đúng hạn.

2.3. Bảo hiểm

Công tác bảo hiểm tiếp tục được các ngành, các địa phương triển khai rộng khắp nhằm đảm bảo phục vụ tốt nhất cho các tầng lớp nhân dân và người lao động. Ước tính 6 tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh có 1.062.442 người tham gia đóng bảo hiểm các loại. Trong đó, Bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc là 197.243 người, BHXH tự nguyện 7.394 người, bảo hiểm thất nghiệp 189.127 người, bảo hiểm y tế (BHYT) là 1.055.048 người. Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 91,65% dân số.

Tổng số tiền thu bảo hiểm các loại đến 30/6/2020 ước thực hiện 2.352,6 tỷ, đạt 46,5% so với kế hoạch BHXH Việt Nam giao và tăng 129,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2019. Công tác cấp sổ, thẻ bảo hiểm các loại được phối hợp chặt chẽ giữa các ngành có liên quan và theo đúng quy trình. Công tác chi trả, nhất là trả lương hưu và trợ cấp BHXH được thực hiện đồng bộ, nhanh gọn và an toàn đến tận tay đối tượng. Sáu tháng đầu năm, đã giải quyết các chế độ BHXH kịp thời, đúng quy định cho các đối tượng thụ hưởng chế độ BHXH với tổng số tiền là 2.043,3 tỷ đồng. Trong đó, giải quyết hưởng BHXH hàng tháng cho 409 người; giải quyết hưởng BHXH một lần cho 3.737 người; giải quyết ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho 60.989 lượt người; lập danh sách chi trả cho 3.993 lượt người hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

3. Đầu tư và xây dựng

3.1. Đầu tư

Kết quả thực hiện vốn đầu tư phát triển toàn xã hội quý II năm 2020 ước đạt 9.379,6 tỷ đồng, tăng 18,17% so cùng kỳ. Lũy kế sáu tháng đầu năm vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh đạt 17.150,2 tỷ đồng tăng 20,54% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn đầu tư xây dựng cơ bản vẫn chiếm tỷ trọng cao, đạt 6.120,5 tỷ, chiếm 66,58% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Cụ thể từng khu vực như sau:

- Để đảm bảo tiến độ giải ngân, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã quyết liệt trong điều hành, chỉ đạo tổ chức hội nghị kiểm điểm tiến độ giải ngân hàng tháng đối với các chủ đầu tư để thường xuyên nắm bắt, cập nhật thông tin và kịp thời cho ý kiến, giải quyết vướng mắc khó khăn nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, trong đó tập trung vào công tác giải phóng mặt bằng, thi công công trình và giải ngân nguồn vốn đầu tư công; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020; chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương thường xuyên phổ biến hướng dẫn Luật và các văn bản hướng dẫn của Trung ương về quản lý, thực hiện đầu tư công... Tuy nhiên, việc

giải ngân còn gặp nhiều khó khăn. Ước vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn ngân sách nhà nước quý II đạt 1.078,4 tỷ đồng, giảm 25,26 so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020 đạt 2.189,4 tỷ đồng giảm 19,18% so với cùng kỳ, bằng 33,05% tổng vốn kế hoạch đầu tư công năm 2020.

- Vốn đầu tư khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh quý II ước đạt 3.592,6 tỷ đồng, giảm 11,62% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020 đạt 6.806,2 tỷ đồng giảm 10,54% so với cùng kỳ năm 2019, chiếm 39,69% vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn. Trong đó, vốn thực hiện của các tổ chức doanh nghiệp ước đạt 224,9 tỷ đồng; vốn đầu tư sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng nhà ở của hộ dân cư ước đạt 3.367,8 tỷ đồng.

- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài quý II ước đạt 4.658,5 tỷ đồng, tăng 91,75% so cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020, ước đạt 8.072,0 tỷ đồng tăng 106,37 % so với cùng kỳ năm 2019. Theo báo cáo của Ban quản lý các khu công nghiệp, 6 tháng đầu năm 2020, 24 dự án đang triển khai xây dựng và lắp đặt máy móc thiết bị nhà xưởng, 28 dự án mới cấp và đang làm các thủ tục triển khai 31 dự án cơ bản hoàn tất giai đoạn đầu tư và đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Một số dự án có tổng mức đầu tư lớn cũng được khởi công trong kỳ: Dự án xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Bá Thiện phân khu I và Dự án khu nhà ở công nhân tại Vĩnh Phúc đã được Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng tham dự Lễ khởi công. Dự kiến khi hoàn thành, Dự án thu hút khoảng 30 đến 35 nhà đầu tư vào thuê đất, tổng vốn đăng ký khoảng 1 tỷ USD, tạo việc làm cho 15.000 lao động.

Công tác xúc tiến đầu tư luôn được chú trọng, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2020... Tuy nhiên, do diễn biến phức tạp của dịch Covid -19 đã ảnh hưởng đến các quyết định đầu tư mới và mở rộng quy mô dự án . Kết quả thu hút vốn đầu tư 6 tháng đầu năm 2020 đạt thấp so cùng kỳ năm 2019: Thu hút vốn FDI ước đạt 135,6 triệu USD, bằng 32,1% so với cùng kỳ năm 2019 với 14 dự án cấp mới và 19 dự án tăng vốn; vốn DDI ước đạt 2,67 nghìn tỷ đồng, bằng 51,5% so với cùng kỳ năm 2019 với 24 dự án cấp mới và 9 dự án tăng vốn. Lũy kế đến hết tháng Sáu năm 2020 trên địa bàn tỉnh có 392 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký là 5,57 tỷ USD và 782 dự án DDI với tổng vốn đầu tư là hơn 93,73 nghìn tỷ đồng.

3.2. Xây dựng

Ước tính giá trị sản xuất xây dựng quý II theo giá hiện hành đạt 5.537,9 tỷ đồng, tăng 14,55% so với cùng kỳ năm trước. Chia theo loại hình doanh nghiệp đạt 2.844,2 tỷ đồng chiếm 51,35% và loại hình khác đạt 2.693,7 tỷ đồng chiếm 48,65%. Sáu tháng đầu năm giá trị sản xuất ngành xây dựng ước đạt 10.444,4 tỷ đồng tăng 14,79% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất ngành xây dựng theo giá so

sánh quý II ước đạt 3.938,1 tỷ đồng tăng 12,39% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 6 tháng đầu năm giá trị sản xuất ngành xây dựng ước đạt 7.492,8 tỷ đồng, tăng 13,17% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, công trình nhà ở đạt 3.936,0 tỷ đồng tăng 7,91%; công trình nhà không để ở đạt 1.742,6 tỷ đồng tăng 17,83%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 1.371,7 tỷ đồng tăng 12,57%; hoạt động chuyên dụng đạt 442,5 tỷ đồng tăng 60,42%.

4. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp

Đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua dịch Covid-19, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư. Tiếp tục tạo mọi điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh phát triển. Tổ chức các hội nghị đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh... Kết quả, 6 tháng đầu năm 2020, số doanh nghiệp thành lập mới ước đạt 580 doanh nghiệp với số vốn đăng ký trên 3.690 tỷ đồng, tăng 0,3% về số doanh nghiệp và giảm 32,2% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2019. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của Covid-19 số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động 6 tháng đầu năm 2020 tăng cao so với cùng kỳ (244 doanh nghiệp, tăng 3,29 lần so cùng kỳ) và số doanh nghiệp giải thể là 29 doanh nghiệp, giảm 34% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh có khoảng 11.208 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh với số vốn đăng ký trên 128,3 nghìn tỷ đồng, trong đó có 7.850 doanh nghiệp thực tế hoạt động và 3.358 doanh nghiệp tạm dừng hoạt động kinh doanh có thời hạn hoặc chờ giải thể.

5. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2020 nhìn chung ổn định. Chăn nuôi gia cầm phát triển tốt, đàn bò sữa tăng mạnh do có thị trường tiêu thụ ổn định, sản lượng thủy sản và sản lượng gỗ khai thác đều tăng so với cùng kỳ. Tuy nhiên, ngành nông nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn do thời tiết diễn biến bất thường ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng cây trồng, dịch tả lợn Châu phi đã được kiểm soát nhưng tốc độ tái đàn chậm do nguồn cung con giống hạn chế, dịch bệnh Covid-19 đã cơ bản được khống chế ở trong nước nhưng còn diễn biến phức tạp trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất và tiêu thụ nông sản.

5.1. Sản xuất nông nghiệp

- *Trồng trọt:* Hiện nay, trên địa bàn toàn tỉnh cơ bản đã thu hoạch xong cây lúa và các loại cây trồng vụ đông xuân, bà con nông dân đang khẩn trương làm đất, gieo cấy vụ mùa. Sản xuất vụ đông xuân năm nay gặp khó khăn do thời tiết diễn biến bất thường làm ảnh hưởng đến năng suất của một số loại rau nhất là rau lấy lá, cùng với đó là giá cả vật tư đầu vào và chi phí nhân công vẫn đang

ở mức cao, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến quá trình sản xuất và tiêu thụ một số loại nông sản.

Kết quả sơ bộ, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ đông xuân toàn tỉnh đạt 53.605 ha, giảm 1,48% so với năm trước, diện tích gieo trồng giảm tập trung chủ yếu ở các huyện Bình Xuyên (457 ha), Yên Lạc (387 ha), Tam Dương (309 ha).

Kết quả sản xuất Vụ đông xuân năm 2020

Một số cây trồng chủ yếu	Vụ đông xuân 2020			Tỷ lệ % so vụ đông xuân 2019		
	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)
Lúa đông xuân	29.887	62,42	186.555	99,13	100,17	99,29
Cây ngô	8.033	48,03	38.586	84,24	102,25	86,14
Khoai lang	1.870	117,64	22.003	93,06	102,97	95,83
Đậu tương	804	20,30	1.633	81,28	100,57	81,75
Lạc	1.831	21,85	4.001	96,45	100,59	97,02
Rau các loại	7.623	229,85	175.226	111,34	99,10	110,34

Nông nghiệp của tỉnh đang phát triển theo hướng tăng cường liên kết sản xuất theo chuỗi giữa hộ nông dân, hợp tác xã với doanh nghiệp, dần đưa sản xuất nông nghiệp lên quy mô lớn hơn với giá trị ngày càng tăng; đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có nhiều Hợp tác xã liên kết với người dân từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm (rau, củ, quả) nên các sản phẩm sản xuất ra có thị trường tiêu thụ ổn định, từ đó đã tạo điều kiện để người dân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất như: Hợp tác xã rau an toàn Visa, Vân Hội xanh, HTX rau an toàn Vĩnh Phúc, HTX rau an toàn Thanh Hà, HTX rau an toàn Đại Lợi... đồng thời, tại một số địa phương trong tỉnh đã có nhiều mô hình thuê ruộng để sản xuất rau quả tập trung, liên kết theo chuỗi giá trị với Công ty VinEco và một số Công ty khác cho hiệu quả kinh tế cao, mở ra hướng đi mới cho người dân trong phát triển sản xuất.

Tổng diện tích các loại cây lâu năm hiện có 8.196 ha, tăng 0,4% so với cùng kỳ. Diện tích cây lâu năm có xu hướng tăng ở các loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao, có đặc điểm sinh trưởng phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của từng địa phương, và giảm các loại cây có giá trị kinh tế thấp. Các loại cây có diện tích tăng như Chuối tăng 22 ha, Bưởi 11,8 ha, Thanh long 2 ha... Trên địa bàn tỉnh hiện có một số vùng trồng các loại cây dược liệu lâu năm mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người trồng như Trà hoa vàng, Cát sâm, Hà thủ ô đỏ, Ba kích. Tuy nhiên, diện tích trồng các loại cây này còn ít chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương.

- *Chăn nuôi*: Sản xuất chăn nuôi 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, dịch tả lợn Châu phi cơ bản đã được kiểm soát, các cơ chế, chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành Nông nghiệp trong đó có chăn nuôi tiếp tục được thực hiện hiệu quả đã khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để người dân yên tâm đầu tư mở rộng quy mô sản xuất. Mặt khác, giá các loại sản phẩm chăn nuôi nhìn chung giữ ở mức khá cao, chăn nuôi có lãi nên người dân yên tâm đầu tư phát triển.

Đàn trâu, bò trong tháng Sáu tiếp tục có xu hướng giảm, số lượng đầu con giảm so với cùng kỳ do hiệu quả kinh tế không cao và diện tích chăn thả bị thu hẹp, một số hộ đã chuyển sang kinh doanh dịch vụ khi địa phương thu hồi đất nông nghiệp để đầu tư, xây dựng khu công nghiệp, riêng đàn bò sữa phát triển mạnh do sản phẩm sữa tươi có thị trường tiêu thụ tốt, đem lại thu nhập cao cho người chăn nuôi nên các hộ dân đã mạnh dạn đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất với nhiều giống bò cho năng suất sữa cao. Ước tính tháng Sáu năm 2020, đàn trâu giảm 1,66% so với cùng thời điểm năm trước, đàn bò giảm 3,29%. Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng 6 tháng ước tính đạt 705 tấn, giảm 2,85 so với cùng kỳ năm trước (quý II đạt 352 tấn, giảm 3,06%); sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng 6 tháng đạt 2.719 tấn, giảm 4,17% (quý II đạt 1.333 tấn, giảm 4,38%); sản lượng sữa bò tươi 6 tháng đạt 20.500 tấn, tăng 34,50% (quý II đạt 10.081 tấn, tăng 33,97%). Chăn nuôi lợn có xu hướng dần hồi phục, dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được kiểm soát. Tuy nhiên, việc tái đàn vẫn gặp không ít khó khăn do giá con giống quá cao, nguồn cung cấp con giống từ các cơ sở chăn nuôi uy tín, đảm bảo an toàn còn hạn chế. Ước tính tổng đàn lợn trong tháng Sáu giảm 14,25% so với cùng thời điểm năm 2019; sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng 6 tháng đầu năm đạt 33.885 tấn, giảm 23,64% so với cùng kỳ năm trước (quý II đạt 15.282 tấn, giảm 24,39%). Chăn nuôi gia cầm phát triển tốt, không có dịch bệnh lớn xảy ra, thị trường tiêu thụ ổn định, người chăn nuôi yên tâm mở rộng quy mô đàn. Đặc biệt hiện nay, khi giá lợn hơi đang ở mức cao do nguồn cung hạn chế, nhu cầu tiêu thụ thịt và trứng gia cầm tăng mạnh do người dân đã chuyển sang sử dụng thay thế thịt lợn. Ước tính tổng đàn gia cầm toàn tỉnh tháng Sáu tăng 4,55% so với cùng thời điểm năm trước; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng 6 tháng đầu năm 2020 đạt 18.239 tấn, tăng 7,54% (quý II đạt 8.029 tấn, tăng 5,98%); sản lượng trứng gia cầm 6 tháng đạt gần 289,5 triệu quả, tăng 7,76% (quý II đạt 127,9 triệu quả, tăng 8,32%).

Trong 6 tháng đầu năm, các địa phương đã hoàn thành việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm và phun thuốc khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi đợt I năm 2020 theo kế hoạch; công tác kiểm tra, giám sát ngăn chặn buôn bán, vận chuyển gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm không qua kiểm dịch của cơ quan chức năng được tăng cường và thực hiện

nghiêm túc; thực hiện đầy đủ các quy trình, trình tự, thủ tục trong quá trình kiểm dịch động vật và sản phẩm động vật.

5.2. Sản xuất lâm nghiệp

Sản xuất lâm nghiệp tiếp tục được duy trì ổn định. Công tác trồng rừng được triển khai hiệu quả. Dự kiến 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh trồng được 452 ha rừng trồng mới tập trung (chủ yếu là rừng sản xuất), đạt 64,54% so với kế hoạch năm, tăng 0,44% so với cùng kỳ; số cây lâm nghiệp trồng phân tán ước đạt 982 nghìn cây, tăng 0,68%; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 18,94 nghìn m³, tăng 4,45%; sản lượng củi khai thác ước đạt 27,48 nghìn ste, tăng 0,66% so với cùng kỳ năm trước. Công tác chăm sóc rừng tiếp tục thực hiện trên diện tích 1.319 ha, tăng 0,50% so với cùng kỳ. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng luôn được các địa phương cũng như các chủ rừng quan tâm, chủ động thực hiện. Tuy nhiên, 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 vụ cháy rừng với diện tích rừng bị cháy là 5ha.

5.3. Sản xuất thủy sản

Sản xuất thủy sản 6 tháng đầu năm được duy trì ổn định, đàn cá phát triển tốt; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật được áp dụng rộng rãi, diện tích nuôi thâm canh được mở rộng; các giống cá giống mới có năng suất, chất lượng cao được đưa vào nuôi ngày càng nhiều; giá các loại thủy sản giữ ở mức khá đã đem lại thu nhập ổn định, thúc đẩy người dân yên tâm đầu tư mở rộng sản xuất. Nguồn cung con giống ổn định, chất lượng ngày càng được nâng cao, đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu nuôi trồng của bà con trong và ngoài tỉnh.

Ước diện tích nuôi trồng thủy sản 6 tháng đầu năm đạt 5.333 ha, tăng 0,11% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, diện tích nuôi cá 5.330 ha (chiếm 99,94% diện tích), diện tích nuôi trồng thủy sản khác 3 ha. Tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm ước đạt 10.848 tấn, tăng 3,12% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng khai thác đạt 856 tấn, giảm 1,32%; sản lượng nuôi trồng đạt 9.992 tấn, tăng 3,52% so với cùng kỳ.

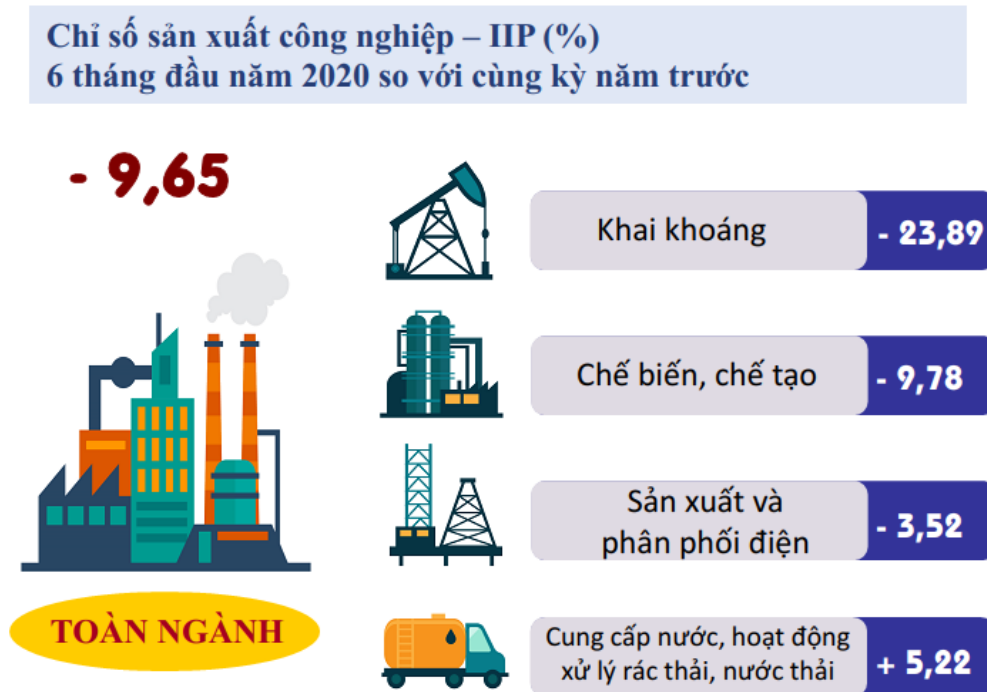
6. Sản xuất công nghiệp

Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm chịu “tác động kép” của dịch bệnh Covid-19, nhiều ngành sản xuất có chuỗi cung ứng bị gián đoạn, gây thiếu nguồn cung nguyên liệu đầu vào, cùng với đó là những khó khăn trong hoạt động ngoại thương làm giảm nhu cầu tiêu thụ đầu ra dẫn tới sản lượng sản xuất sụt giảm. Song với sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, và sự chung sức, đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp cùng toàn thể nhân dân, đến nay tình hình dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát, cả nước bước sang giai đoạn mới vừa phòng chống dịch vừa khôi phục và phát triển kinh tế. Hoạt động sản xuất công

ngành trên địa bàn tỉnh cũng đã có dấu hiệu phục hồi tích cực khi chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng Sáu đạt mức tăng 34,41% so với tháng trước và tăng 4,43% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, tính chung 6 tháng đầu năm 2020, chỉ số sản xuất công nghiệp vẫn giảm 9,65%, thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây.

6.1 Chỉ số sản xuất

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng Sáu tăng 34,41% so với tháng trước và tăng 4,43% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành khai khoáng giảm 32,53%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,87%; ngành sản xuất, phân phối điện giảm 15,49%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải giảm 12,52%.



Tình hình cụ thể ở một số ngành như sau:

- Ngành sản xuất linh kiện điện tử chịu nhiều ảnh hưởng bởi dịch bệnh do thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ yếu của ngành là Hàn Quốc, Đài Loan vẫn chưa hoàn toàn mở cửa trở lại khiến cho hoạt động xuất khẩu gặp nhiều khó khăn, hàng loạt đơn hàng bị cắt giảm hoặc hủy bỏ. Chỉ số sản xuất của ngành này trong tháng Sáu giảm 1,66% so với cùng kỳ, kéo theo 6 tháng đầu năm giảm 3,69% so với cùng kỳ năm trước.

- Các doanh nghiệp thuộc ngành sản xuất ô tô và xe máy tiếp tục gặp khó khăn do lượng xe nhập khẩu tăng, xe lắp ráp trong nước phải cạnh tranh gay gắt về giá với xe nhập khẩu khiến thị phần tiêu thụ sụt giảm, cùng với đó thị trường

tiêu thụ xe máy cũng đang ở mức bão hòa. Do vậy, chỉ số sản xuất 6 tháng đầu năm của hai ngành này giảm lần lượt 27,79% và 8,48% so với cùng kỳ năm trước.

- Các doanh nghiệp thuộc ngành may mặc chịu ảnh hưởng không nhỏ bởi dịch bệnh do lượng đơn đặt hàng đến chủ yếu từ các đối tác nước ngoài, trong khi các nước này vẫn chưa kiểm soát được dịch bệnh nên chưa mở cửa thị trường trở lại khiến nhu cầu tiêu thụ sụt giảm. Chỉ số sản xuất của ngành này trong tháng Sáu giảm 27,94% so cùng kỳ, tính chung 6 tháng đầu năm, chỉ số giảm 16,04% so với cùng kỳ năm trước.

Các ngành công nghiệp còn lại đã dần đi vào sản xuất ổn định, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh nên sản lượng sản xuất vẫn giảm hoặc tăng chưa cao so với cùng kỳ. Riêng ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu, tiếp tục là ngành giữ được mức tăng ổn định từ đầu năm trở lại đây, do điều kiện sống ngày càng được nâng cao, nhu cầu về chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp ngày càng được chú trọng, đặc biệt trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19, nhu cầu bảo vệ sức khỏe của người dân ngày càng tăng cao. Chỉ số sản xuất của ngành trong tháng tăng 36,61% so với cùng kỳ năm trước, kéo theo chỉ số sản xuất 6 tháng đầu năm tăng 28,43% so với cùng kỳ.

6.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu

Trong tháng, các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp trên địa bàn tỉnh đã từng bước khắc phục khó khăn, ổn định hoạt động sản xuất. Hầu hết sản lượng sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh tháng Sáu đều tăng so với tháng trước, tuy nhiên so với cùng kỳ năm trước lại giảm mạnh. Tính chung 6 tháng đầu năm, chỉ có 2/10 nhóm sản phẩm công nghiệp chủ yếu của tỉnh ghi nhận mức tăng so với cùng kỳ, trong đó: Thức ăn gia súc tăng 17,97%; nước máy thương phẩm tăng 8,38%.

6.3. Chỉ số sử dụng lao động

Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tại thời điểm 01/6/2020 tăng 1,02% so với tháng trước và giảm 5,92% so với cùng kỳ, trong đó, lao động khu vực doanh nghiệp Nhà nước giảm 4,44%, doanh nghiệp ngoài nhà nước giảm 23,99%, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giảm 1,45%. Tại thời điểm trên, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng giảm 11,25% so với cùng thời điểm năm trước; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 6,02%; ngành sản xuất, phân phối điện bằng 100,00%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 0,68%.

6.4. Chỉ số tiêu thụ, tồn kho

Chỉ số tiêu thụ toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong tháng Sáu tăng 21,23% so với tháng trước và tăng 1,82% so với cùng kỳ năm trước. Dự

kiến 6 tháng đầu năm, chỉ có 5/18 ngành công nghiệp cấp II của tỉnh có chỉ số tiêu thụ tăng so với cùng kỳ, trong đó: Ngành sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 38,55%; ngành sản xuất chế biến thực phẩm tăng 14,46%; ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 13,21%; ngành sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 9,32%...

Chỉ số tồn kho toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong tháng tăng 20,31% so với tháng trước và tăng 30,39% so cùng kỳ năm trước. Hầu hết các ngành đều có chỉ số tồn kho tháng Sáu tăng cao so cùng kỳ; trong đó, ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 323,81%; ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 247,78%; ngành sản xuất chế biến thực phẩm tăng 181,55%, ngành sản xuất kim loại tăng 118,56%...

7. Thương mại, dịch vụ

Những tháng đầu năm 2020, kinh doanh thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, đặc biệt các ngành dịch vụ vận tải và lưu trú, ăn uống. Sau lệnh dỡ bỏ giãn cách xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đã dần trở lại bình thường. Các đơn vị kinh doanh, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh đã chủ động nguồn hàng, với các chương trình giảm giá, khuyến mãi nhằm kích cầu tiêu dùng; các khu du lịch, dịch vụ trên địa bàn được mở cửa trở lại. Hoạt động lưu chuyển hàng hóa và dịch vụ đã đáp ứng tốt nhu cầu cho sản xuất và tiêu dùng của nhân dân. Kết quả kinh doanh thương mại, dịch vụ và vận tải trên địa bàn tháng Sáu tăng khá so với tháng trước nhưng vẫn giảm so với cùng kỳ.

7.1. Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Sáu ước đạt 3.902,4 tỷ đồng, tăng 3,71% so với tháng trước và giảm 7,30% so với cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng dự kiến đạt 22.539 tỷ đồng, giảm 8,29% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể theo từng nhóm ngành hàng như sau:

- Doanh thu bán lẻ hàng hóa trong tháng Sáu ước đạt 3.472,4 tỷ đồng, tăng 3,54% so với tháng trước và giảm 5,12% so với cùng kỳ; đưa lũy kế 6 tháng đầu năm ước đạt 20.248,5 tỷ đồng, giảm 6,03% so với cùng kỳ năm trước. Trong 12 nhóm ngành hàng chủ yếu, chỉ có 03 nhóm ngành hàng tăng so cùng kỳ đó là: lương thực, thực phẩm tăng 10,97%; đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 8,74%; và nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) tăng 3,26%; các nhóm còn lại đều giảm so với cùng kỳ. Trong đó, giảm mạnh nhất là nhóm xăng, dầu các loại giảm 33,28%; nhóm hàng đá quý, kim loại quý và sản phẩm, giảm 27,73%; nhóm doanh thu dịch vụ sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác giảm 17,68%... so với cùng kỳ.

- Dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất do dịch Covid-19. Các dự án du lịch dịch vụ tại khu vực Tam Đảo, Đại Lải, Đầm Vạc, Tây Thiên... đều dừng hoạt động. Tuy nhiên, sau thời gian giãn cách xã hội, các điểm, khu du lịch của tỉnh đã mở cửa trở lại với nhiều dịch vụ và chương trình khuyến mãi hấp dẫn, thu hút lượng lớn khách nội địa, đặc biệt trong dịp nghỉ lễ 30/4 và 01/5... Do vậy doanh thu các ngành lưu trú, ăn uống, lữ hành và dịch vụ khác trong tháng tăng khá so với tháng trước. Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành tháng Sáu ước đạt 267,3 tỷ đồng, tăng 6,63% so với tháng trước, nhưng vẫn giảm 27,24% so với cùng kỳ. Tính chung 6 tháng đầu năm ước đạt 1.382 tỷ đồng, giảm 29,76% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 115,9 tỷ đồng, giảm 31,38%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 1.235,8 tỷ đồng, giảm 29,60%; doanh thu dịch vụ du lịch lữ hành đạt 30,3 tỷ đồng giảm 39,03% so với cùng kỳ.

- Doanh thu các ngành dịch vụ tiêu dùng khác tháng Sáu tăng 2,74% so với tháng trước và giảm 10,8% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 908,5 tỷ đồng, giảm 13,89% so với cùng kỳ năm trước.

7.2. Vận tải hành khách và hàng hoá

Cùng với các hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại, 6 tháng đầu năm 2020, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh Covid-19, nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh giảm sâu so với cùng kỳ. Ước tính khối lượng vận chuyển hành khách 6 tháng ước đạt 6.672 nghìn người, giảm 47,08%; luân chuyển đạt 429.002 nghìn người.km, giảm 49,65% so với cùng kỳ năm 2019. Khối lượng vận chuyển hàng hoá ước đạt 12.571 nghìn tấn, giảm 23,45%; luân chuyển đạt 921.176 ngàn tấn.km, giảm 24,38% so với 6 tháng đầu năm 2019.

Tổng doanh thu vận tải 6 tháng đầu năm 2020 ước đạt 1.602 tỷ đồng, giảm 25,83% so cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 1.295 tỷ đồng, giảm 19,84%; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 266 tỷ đồng giảm 44,94%; các dịch vụ vận tải còn lại đạt 41 tỷ đồng, giảm 33,17% so với cùng kỳ năm trước.

7.3. Chỉ số giá

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng Sáu có biến động tăng 0,69% so với tháng trước, tăng 4,31% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong 11 nhóm hàng chủ yếu, có 7 nhóm hàng ghi nhận mức chỉ số tăng so với tháng trước. Trong đó, tăng cao nhất là nhóm giao thông với mức tăng 6,98% do sự điều chỉnh tăng của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam vào các ngày 28/5/2020 và 12/6/2020 đã khiến nhóm nhiên liệu (xăng A95, xăng sinh học E5, dầu Diezen) tăng 14,24% so với

tháng trước; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,59% chủ yếu ở nhóm thực phẩm tăng 1,03%. Trong đó, nhóm thịt gia súc tươi sống tăng 4,44% do nguồn cung thịt lợn trên thị trường khan hiếm khiến giá thịt lợn trên thị trường tăng 5,20%, thịt gia cầm tươi sống tăng 3,21%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,33% do thời tiết nắng nóng, nhu cầu ở mặt hàng bia hơi, bia lon, bia chai và một số loại nước ngọt tăng. Các nhóm khác ổn định và biến động nhẹ.

CPI bình quân 6 tháng đầu năm 2020 tăng 5,10% so với cùng kỳ năm 2019, là mức tăng bình quân cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Như vậy, ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; thời tiết diễn biến thất thường mưa đá và nắng nóng kéo dài và do ảnh hưởng của ngành chăn nuôi lợn gặp khó khăn trong việc tái đàn sau dịch tả lợn Châu Phi là những nguyên nhân khiến CPI 6 tháng đầu năm tăng cao so với cùng kỳ.

Chỉ số giá vàng và Đô la Mỹ: Chỉ số giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng Sáu tăng 0,67% so với tháng trước, giá bán bình quân 4.801 nghìn đồng/chỉ. Ngược chiều với giá vàng, Giá Đô la Mỹ trên thị trường tự do giảm 0,06% so với tháng trước, giá bán bình quân 22.926 đồng/USD. Bình quân 6 tháng đầu năm 2020, chỉ số giá vàng tăng 27,79%, chỉ số giá Đô la Mỹ tăng 0,98% so với cùng kỳ năm 2019.

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG, CHỈ SỐ GIÁ VÀNG, CHỈ SỐ GIÁ ĐÔ LA MỸ (So với tháng 12 năm 2019)



II. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XÃ HỘI

1. Công tác giải quyết lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội

- *Công tác giải quyết lao động, việc làm:* Dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo và an sinh xã hội của tỉnh. Tình trạng thiếu hụt lao động đã xảy ra do tâm lý lo lắng của người dân, nhất là công nhân lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp nằm trong

vùng có dịch và có người mắc bệnh bị cách ly, đồng thời thực hiện chỉ đạo của Trung ương các địa phương tạm dừng cấp giấy phép lao động mới cho lao động nước ngoài đến từ các vùng có dịch trong thời gian Việt Nam công bố dịch bệnh Covid-19 trong khi những người lao động nước ngoài này đều nắm những vị trí rất quan trọng, cần thiết và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng, UBND cấp huyện nhanh chóng triển khai các biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, ổn định lao động cho các doanh nghiệp, trong đó cung cấp kịp thời các thông tin về cung cầu lao động cho doanh nghiệp; khảo sát, nắm bắt cụ thể tình hình về nhu cầu tuyển dụng, sử dụng lao động ở các doanh nghiệp; chỉ đạo các trung tâm dịch vụ việc làm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để động viên, hỗ trợ hiệu quả người lao động quay trở lại đơn vị làm việc; tìm kiếm, tuyển dụng lao động mới cho các doanh nghiệp; phối hợp với các tỉnh như Phú Thọ, Tuyên Quang, Yên Bái, Hà Giang... để có thêm nguồn lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

Sáu tháng đầu năm 2020, Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh đã tổ chức 04 phiên giao dịch việc làm (ít hơn cùng kỳ năm 2019 là 17 phiên giao dịch việc làm do thực hiện Công điện của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội không tổ chức các phiên giao dịch việc làm trong thời gian Việt Nam công bố dịch Covid-19), đã có 39 lượt doanh nghiệp tham gia tuyển lao động, số lao động được tuyển tại sàn là 127 người. Kết quả, 6 tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 9.263 lao động, bằng 46,3% so với kế hoạch năm 2020, trong đó giải quyết việc làm trong nước cho 8.881 lao động (lĩnh vực công nghiệp - xây dựng là 4.034 lao động, nông nghiệp là 2.274 lao động và thương mại, dịch vụ là 2.573 lao động) và đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài được 382 lao động.

- *Công tác bảo đảm an sinh xã hội*: Các lĩnh vực giảm nghèo và an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm và thực hiện tốt. UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch giảm nghèo năm 2020; chỉ đạo các cơ quan tổ chức ký cam kết chỉ tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo năm 2020. Các huyện, thành phố đã triển khai cấp phát quà tết cho hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với kinh phí là hơn 4,5 tỷ đồng; tiếp tục chỉ đạo triển khai các chương trình, đề án, dự án giảm nghèo đã được cấp có thẩm quyền thông qua. Thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi đối với người có công, các đối tượng chính sách theo quy định nhất là trong các dịp lễ, tết. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được các cấp các ngành, các cơ quan đơn vị các tổ chức đoàn thể tập trung thực hiện tốt việc thăm hỏi và tặng quà, góp phần ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ và người có công.

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-NQ ngày 09/4/2020 của Chính phủ,

Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người dân, đối tượng chính sách xã hội gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 03/5/2020 và chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát các đối tượng hỗ trợ theo đúng nguyên tắc quy định tại Nghị quyết 42/NQ-CP. Hiện nay, toàn tỉnh đã chi hỗ trợ xong cho 94.440 đối tượng thuộc các nhóm người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo với tổng số tiền hỗ trợ hơn 115,6 tỷ đồng; đối với người lao động tỉnh đã hỗ trợ 106 người trên địa bàn thành phố Phúc Yên với số tiền 190 triệu đồng, các huyện, thành phố còn lại đang trong quá trình thẩm định hồ sơ.

Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em tiếp tục được quan tâm. Các ngành chức năng đã hỗ trợ tặng quà cho 150 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn tại 9 huyện, thành phố nhân Tháng hành động vì trẻ em năm 2020. Tình trạng trẻ em bị tai nạn thương tích đã giảm nhiều so với cùng kỳ năm 2019, tính đến tháng 6 năm 2020 toàn tỉnh có 3 trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích; không có trẻ em nào bị xâm hại tình dục và bị bạo lực. Hỗ trợ kinh phí phẫu thuật tim bẩm sinh cho 42 em, trao tặng nhiều phần quà, học bổng, đồ dùng học tập cho các em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập. Quỹ Bảo trợ trẻ em đã vận động xây dựng và bàn giao sử dụng 02 nhà tình thương cho gia đình các trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

2. Giáo dục và đào tạo

- *Giáo dục phổ thông*: Hoạt động giáo dục và đào tạo 6 tháng đầu năm chịu nhiều tác động của dịch bệnh Covid-19. Các trường học trên địa bàn tỉnh phải cho học sinh nghỉ học; ngành Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện công tác tuyên truyền, thông tin tới học sinh, phụ huynh học sinh, cán bộ, giáo viên về tình hình dịch bệnh; khuyến cáo thực hiện các biện pháp phòng dịch theo hướng dẫn của ngành Y tế; phối hợp cơ quan chức năng tổ chức phun thuốc khử khuẩn trong nhà trường; phân công cán bộ, giáo viên vệ sinh trường lớp, đồ dùng, thiết bị; theo dõi tình hình bệnh dịch đối với cán bộ, giáo viên và học sinh, hàng ngày báo cáo nhanh về Sở Giáo dục và Đào tạo. Với phương châm “Tạm dừng đến trường, không dừng học”, trong đợt học sinh nghỉ học phòng tránh dịch Covid-19, các trường học trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh và quản lý tốt công tác dạy học từ xa cho học sinh qua Internet và truyền hình, theo đó giáo viên các trường đã chủ động nghiên cứu học hỏi về công nghệ để triển khai dạy học trực tuyến và tổ chức cho học sinh học trên truyền hình Hà Nội. Hoạt động dạy - học của giáo viên, học sinh được tổ chức linh hoạt, đồng bộ. Từ ngày 04/5/2020, UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo cho học sinh các khối Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp đi học trở lại, các nhà trường đã chuẩn bị tốt, đảm bảo các điều kiện phòng, chống dịch

bệnh và triển khai các hoạt động dạy và học theo kế hoạch.

Hiện nay, ngành giáo dục đang hoàn tất công tác chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 diễn ra trong 02 ngày 9 và 10/8/2020. Kỳ thi được tổ chức với 5 bài thi gồm: 3 bài độc lập là Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ và 2 bài thi tổ hợp Khoa học tự nhiên và Khoa học xã hội. Trong đó, bài thi tổ hợp khoa học tự nhiên gồm 3 môn: Vật lý, Hóa học và Sinh học; bài thi tổ hợp khoa học xã hội gồm 3 môn: Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân. Ngoài môn Ngữ văn thi theo hình thức tự luận, các bài thi còn lại đều thi theo hình thức trắc nghiệm. Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tỉnh Vĩnh Phúc dự kiến có 26 điểm thi với 12.434 thí sinh đăng kí dự thi, trong đó có 9.053 thí sinh THPT, 2.781 thí sinh hệ Giáo dục thường xuyên và 600 thí sinh tự do.

- *Công tác đào tạo nghề*: Công tác đào tạo nghề luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh thông qua việc ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ người lao động của tỉnh tham gia học nghề; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được đầu tư, hoàn thiện; trình độ giáo viên dần chuẩn hóa. Tính đến 24/5/2020, tổng số người học giáo dục nghề nghiệp được tuyển mới là 6.753 người (100% là trình độ sơ cấp). Năm 2020, tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 09/3/2020 của UBND tỉnh. Theo đó, tổ chức đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng cho 1.478 lao động, trong đó theo nhóm nghề: Nông nghiệp 815 lao động; nghề phi nông nghiệp 663 lao động. Theo trình độ: Sơ cấp 1.093 lao động; dưới 3 tháng 385 lao động.

3. Y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm

- *Công tác phòng chống dịch*: Ngay khi trên địa bàn tỉnh xuất hiện những ca bệnh Covid-19 đầu tiên, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành vào cuộc mạnh mẽ, quyết liệt với phương châm “*chống dịch như chống giặc*”; ban hành nhiều văn bản lãnh, chỉ đạo cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở vào cuộc, huy động mọi nguồn lực tập trung phòng chống dịch bằng nhiều biện pháp; nhanh chóng thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch các cấp; kiên quyết xử lý cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong việc thực hiện nhiệm vụ; cho dừng tất cả các hoạt động chưa cấp thiết của các cơ quan nhà nước để tập trung cao nhất cho công tác phòng chống dịch bệnh; thành lập Bệnh viện dã chiến với quy mô 300 giường; trưng dụng Trường Quân sự tỉnh làm khu giám sát tập trung các đối tượng tiếp xúc gần với người bệnh; sử dụng Phòng khám đa khoa khu vực Quang Hà, huyện Bình Xuyên là cơ sở khám, chữa bệnh để điều trị một số trường hợp dương tính; kích hoạt toàn bộ hệ thống giám sát, điều tra dịch tễ; tổ chức cách ly các trường hợp đến hoặc đi qua các quốc gia, vùng lãnh thổ có xuất hiện dịch bệnh; ban hành Nghị quyết hỗ trợ người thực hiện cách ly tại cơ sở điều trị, cơ sở cách ly tập trung và người thường trú, tạm

trú tại địa phương có dịch bị kiểm soát ra vào theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện khoanh vùng, cách ly tại khu vực có dịch trên địa bàn xã Sơn Lôi, huyện Bình Xuyên... Theo báo cáo của Sở Y tế, tính đến 14 giờ 00 ngày 15/6, trên địa bàn tỉnh có 12 trường hợp dương tính với dịch Covid-19. Tổng số trường hợp được theo dõi, giám sát tại tỉnh: 7.541; ngành Y tế đã thực hiện lấy mẫu xét nghiệm 4.220 trường hợp (19 mẫu dương tính; 4.201 mẫu âm tính); tổng số các trường hợp đang được cách ly tại tỉnh: 198 (cách ly tập trung). 12/12 bệnh nhân Covid-19 của tỉnh đã được chữa khỏi bệnh và xuất viện, tình trạng sức khỏe ổn định. Từ ngày 04/4/2020 đến nay, tỉnh Vĩnh Phúc không ghi nhận ca nhiễm mới.

** Tình hình an toàn vệ sinh*

Công tác phòng bệnh được quan tâm, một số bệnh truyền nhiễm như cúm, tiêu chảy, thủy đậu, tay - chân - miệng, sởi, sốt xuất huyết, quai bị,... được ngành Y tế tỉnh theo dõi, giám sát chặt chẽ. Các chương trình mục tiêu quốc gia được thực hiện tốt, trong đó Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã hướng dẫn các cơ sở tiêm chủng có kế hoạch tiêm chủng, tiêm bù để đảm bảo các trẻ được tiêm đủ mũi tiêm theo quy định đối với trẻ không được tiêm chủng đúng kỳ do thực hiện giãn cách xã hội; Chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản và mục tiêu phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi tiếp tục được triển khai ở tại các cơ sở y tế trên địa bàn; Các chương trình phòng chống bệnh phong, lao, sốt rét, sốt xuất huyết, đái tháo đường, tăng huyết áp, ung thư, bệnh phổi tắc nghẽn, bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng, y tế học đường... thực hiện hiệu quả.

- *Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP)*: Ngành Y tế đã phối hợp liên ngành trong công tác thanh kiểm tra VSATTP tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống, đặc biệt công tác thanh tra, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại các khu vực cách ly phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Ước 6 tháng đầu năm 2020 tiến hành kiểm tra 3.350 cơ sở /tổng số 4155 cơ sở, trong đó số cơ sở đạt tiêu chuẩn đạt tỷ lệ 86%, các cơ sở vi phạm đã tiến hành xử lý theo quy định, các lỗi vi phạm chủ yếu là hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, chứng từ chứng minh nguồn gốc không đầy đủ, rõ ràng, không đăng ký đánh giá xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho nhân viên trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm, vi phạm quy định về tiêu chuẩn sức khỏe trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, ghi nhãn hàng hóa, sử dụng phụ gia ngoài danh mục cho phép... Sáu tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc nào, không có tử vong do ngộ độc thực phẩm.

4. Các hoạt động văn hoá và thể thao

Các hoạt động văn hóa, thông tin đã tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh; trọng tâm là những

thành tựu, kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 70 năm ngày thành lập tỉnh Vĩnh Phúc, mừng Xuân Canh Tý, chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tối 25/6, tại khu du lịch Tam Đảo, UBND tỉnh tổ chức khai mạc mùa du lịch Vĩnh Phúc năm 2020 với chủ đề "Vĩnh Phúc – Điểm đến ấn tượng, an toàn hè 2020" và phát động chương trình “Người Việt Nam đi du lịch Việt Nam”. Đây là một trong những sự kiện du lịch quan trọng nằm trong chuỗi các hoạt động chào mừng Năm du lịch quốc gia 2020 nhằm khai thác hiệu quả giá trị mang bản sắc riêng có của Vĩnh Phúc, đưa những sản phẩm du lịch độc đáo, đặc sắc hấp dẫn của tỉnh tới đông đảo du khách trong nước và quốc tế, góp phần quan trọng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, tăng thu nhập của người dân và nâng cao vị thế, hình ảnh của Vĩnh Phúc trong bối cảnh bình thường mới sau đại dịch Covid-19.

Các cơ quan Báo chí, bản tin, trang thông tin điện tử, đài truyền thanh các cấp đã làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh Covid-19, trong đó Báo Vĩnh Phúc đã đăng tải gần 400 tin, bài, ảnh, Báo Vĩnh Phúc cuối tuần xuất bản 4 số chuyên đề; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã thường xuyên thông tin, cập nhật diễn biến, kết quả công tác phòng, chống dịch; tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch của Trung ương, của tỉnh; cập nhật theo giờ trong ngày về số ca nhiễm, chữa khỏi bệnh; phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam hàng ngày cập nhật tin, bài thông tin về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của tỉnh và phối hợp với các cơ quan báo chí khác để thông tin, tuyên truyền kịp thời về dịch bệnh, sản xuất các trailer phát trên sóng phát thanh, truyền hình; Công thông tin giao tiếp điện tử đặt chuyên mục “Vĩnh Phúc quyết tâm đẩy lùi, ngăn chặn dịch bệnh Covid-19” tại trang chủ với hơn 180 tin, bài viết thông tin về tình hình dịch bệnh; Các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm mạng viễn thông thông suốt, phối hợp cung cấp tin nhắn miễn phí tuyên truyền dịch bệnh Covid-19...

Thể thao thành tích cao tiếp tục được quan tâm, duy trì các đội tập luyện. Phong trào thể thao quần chúng được diễn ra sâu rộng, tỉnh đã tổ chức thành công ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2020.

5. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội và tai nạn giao thông

Sáu tháng đầu năm, lực lượng Công an tỉnh đã xây dựng kế hoạch, thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ nhằm đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động phối hợp với cơ quan chức năng làm tốt công tác tham mưu, bảo vệ chính trị nội bộ, thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo đảm an toàn tài liệu, trang thiết bị phục vụ đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc

lần thứ XIII của Đảng. Tội phạm về trật tự an toàn xã hội trong 6 tháng đầu năm được kiềm chế, không có dấu hiệu diễn biến phức tạp.

Thực hiện Kế hoạch số 1923/KH-C08-P8 của Cục Cảnh sát giao thông về tổng kiểm soát giao thông cơ giới đường bộ, từ ngày 15/5 đến 14/6/2020 lực lượng cảnh sát giao thông đã tổ chức 1.244 ca tuần tra kiểm soát với 7.817 lượt cán bộ chiến sỹ tham gia; tiến hành dừng kiểm tra 36.600 lượt phương tiện, lập biên bản xử phạt 6.747 trường hợp vi phạm, tạm giữ 640 phương tiện, 5.357 bộ giấy tờ xe, phạt tiền 3,45 tỷ đồng, tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn 220 trường hợp. Các vi phạm chủ yếu gồm: Vi phạm quy định về nồng độ cồn, không đội mũ bảo hiểm, không có hoặc không mang theo giấy phép lái xe; không có bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc đối với chủ xe cơ giới; các trường hợp vi phạm liên quan đến xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách, xe taxi, xe buýt và xe chở công nhân... Song song với công tác tuần tra, kiểm soát giao thông, xử lý nghiêm vi phạm, lực lượng cảnh sát giao thông đã chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông, kỹ năng tham gia giao thông an toàn. Theo báo cáo của Công an tỉnh, sáu tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh xảy ra 18 vụ tai nạn giao thông, làm 14 người chết và 18 người bị thương. Số vụ tai nạn bằng cùng kỳ năm trước, số người chết giảm 07 người, số người bị thương tăng 04 người.

6. Tình hình cháy nổ, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

- *Tình hình cháy nổ*: Lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Công an tỉnh đã mở đợt cao điểm về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bảo đảm an ninh, trật tự; tổ chức rà soát, xây dựng các phương án xử lý tình huống cháy; thực hiện tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu về cả lực lượng và phương tiện để cứu chữa kịp thời, hiệu quả các vụ cháy, nổ xảy ra; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn kiểm tra các phương tiện, dụng cụ chữa cháy tại chỗ, thiết bị báo cháy, lối thoát nạn, thoát hiểm, đảm bảo an toàn về người và tài sản khi có sự cố xảy ra. Tổ chức tuyên truyền, khuyến cáo nhân dân nâng cao tinh thần tự giác, cảnh giác, đề phòng cháy, nổ. Sáu tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 06 vụ cháy, ước tính giá trị thiệt hại do cháy trên 430 triệu đồng.

- *Công tác bảo vệ môi trường*: Để xử lý tại chỗ rác thải sinh hoạt có nguy cơ mang theo mầm bệnh, tăng cường biện pháp chống dịch Covid-19, UBND tỉnh đã quyết định đầu tư dự án lò đốt rác thải sinh hoạt với công suất 500kg/giờ tại Trung đoàn 834 thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, đảm bảo 100% rác thải y tế trên địa bàn được thu gom, xử lý kịp thời, đúng quy trình. Theo số liệu của Sở Tài nguyên và Môi trường, sáu tháng đầu năm đã phát hiện và xử lý 07 vụ vi phạm môi trường với số tiền phạt là 2.437,5 triệu đồng.

- *Tình hình thiên tai:* Từ đầu năm đến nay, thời tiết diễn biến bất thường, liên tiếp trong tháng Năm và tháng Sáu trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 04 trận mưa lớn kèm giông lốc và sấm sét, làm 04 người chết, 21 người bị thương, nhiều diện tích lúa, rau màu và tài sản của người dân bị thiệt hại; giá trị thiệt hại ước tính 41,4 tỷ đồng. Ngay sau khi xảy ra thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp và địa phương đã trực tiếp kiểm tra, rà soát, chỉ đạo khắc phục thiệt hại; thăm hỏi, động viên gia đình có người bị nạn; huy động lực lượng, phương tiện giúp người dân lợp lại mái nhà, công trình phụ; triển khai các biện pháp khôi phục sản xuất nông nghiệp, hướng dẫn bà con nông dân kỹ thuật chăm sóc, khắc phục diện tích lúa, rau màu bị ảnh hưởng./.

Nơi nhận:

- Vụ TH-TCTK (báo cáo);
- Tỉnh ủy, UBND, HĐND tỉnh (báo cáo);
- Các cơ quan, đơn vị theo lịch PBTT 2020;
- Lưu: VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Hà Thị Hồng Nhung